

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ B
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 46/2018/QĐST-HNGĐ

B, ngày 19 tháng 01 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 58/2018/TLST- HNGĐ ngày 05 tháng 01 năm 2018 giữa:

Nguyên đơn: Ông **Nguyễn Thượng H**, sinh năm 1976.

Bị đơn: Bà **Trần Thị D**, sinh năm 1981.

Cùng có địa chỉ cư trú: Tổ 5, khu phố A, phường A, thị xã B, tỉnh Bình Phước.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 58 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 11 tháng 01 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 11 tháng 01 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Ông **Nguyễn Thượng H** và bà **Trần Thị D**.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Thượng H và bà Trần Thị D thuận tình ly hôn.

Về con chung: Sau khi ly hôn, ông Nguyễn Thượng H trực tiếp nuôi dưỡng con chung là Nguyễn Đình H, sinh ngày 12/01/2008, bà Trần Thị D trực tiếp nuôi

duỡng con chung là Nguyễn Thị Khánh L, sinh ngày 18/12/2009 đến khi các con chung trưởng thành có đầy đủ năng lực hành vi dân sự và khả năng lao động.

Ông H, bà D có quyền, nghĩa vụ thăm nom con, không ai được quyền cản trở.

Về tài sản chung và nợ chung: Ông Nguyễn Thương H và bà Trần Thị D tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Ông Nguyễn Thương H tự nguyện chịu 150.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm, được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí mà ông H đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0003990 ngày 04/01/2018 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã B. Sau khi khấu trừ, Chi cục thi hành án dân sự thị xã B trả lại cho ông H 150.000 đồng.

Bà Trần Thị D không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Bình Phước.
- VKS ND thị xã B;
- Chi cục THADS thị xã B;
- UBND xã A;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
(đã ký)

Nguyễn Hữu Đức